

LUYỆN TẬP TỐC ĐỘ PHẢN ỨNG VÀ CÂN BẰNG HÓA HỌC

I. MỤC TIÊU BÀI HỌC

1. Kiến thức

- Tốc độ phản ứng và các yếu tố ảnh hưởng đến tốc độ phản ứng
- Cân bằng hoá học, sự chuyển dịch cân bằng và các yếu tố ảnh hưởng đến cân bằng hoá học

2. Kỹ năng:

- Dự đoán được chiều chuyển dịch cân bằng hoá học trong những điều kiện cụ thể.
- Vận dụng được các yếu tố ảnh hưởng đến cân bằng hoá học trong trường hợp cụ thể.

Trọng tâm: Vận dụng nguyên lí chuyển dịch cân bằng để xác định chiều chuyển dịch cân bằng

3. Tư tưởng: Tích cực, chủ động

II. CHUẨN BỊ CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH

1. **Giáo viên:** Giáo án, hệ thống câu hỏi và BT liên quan đến bài học

2. **Học sinh:** Chuẩn bị bài mới trước khi đến lớp.

III. PHƯƠNG PHÁP

Kết hợp khéo léo giữa đàm thoại, nêu vấn đề và hoạt động nhóm

IV. TIẾN TRÌNH BÀI GIẢNG

Tiết 1

1. Ổn định tổ chức: (1')

2. Kiểm tra bài cũ: Trong giờ học

3. Bài mới:

Hoạt động của Giáo viên và Học sinh	Nội dung ghi bảng
* Hoạt động 1: Kiến thức cần nắm vững Mục tiêu: củng cố kiến thức về các yếu tố ảnh hưởng đến tốc độ phản ứng hoá học, cân bằng <u>hoá học</u>, sự chuyển dịch cân bằng, các yếu tố ảnh hưởng đến cân bằng - GV: Hướng dẫn học sinh trả lời các kiến thức đã học về tốc độ phản ứng và cân bằng hóa học	<u>I. KIẾN THỨC CẦN NHỚ</u> (SGK-166)
* Hoạt động 2: Bài tập Mục tiêu: Giúp HS biết cách làm các BT liên quan đến tốc độ pư và CBHH - GV: Có thể dùng những biện pháp gì để tăng tốc độ của những phản ứng hoá học xảy ra chậm ở những điều kiện thường. HS: Trả lời	<u>II. BÀI TẬP</u> * Dạng1: Các biện pháp tăng tốc độ phản ứng hóa học. - Tăng C_M, t°, P, xt, diện tích bề mặt. - Phản ứng có tốc độ phản ứng lớn.

+ Tăng C_M, t°, P, xt, diện tích bề mặt. + Phản ứng có tốc độ phản ứng lớn. - GV: Yêu cầu HS thảo luận giải bài tập số 4, bài tập số 5 (SGK) HS: Thảo luận, lên bảng trình bày	BT4/167 $\text{Fe} + \text{CuSO}_4 (4\text{M})$ $\text{Zn} + \text{CuSO}_4 (2\text{M})$ $\text{Zn} + \text{CuSO}_4 (2\text{M}, 50^\circ\text{C})$ $2\text{H}_2 + \text{O}_2 \longrightarrow 2\text{H}_2\text{O}$ BT5/167 - Hút khí CO_2, hơi nước - Đun nóng
- GV: Một phản ứng thuận nghịch ở trạng thái như thế nào gọi là CBHH? HS: Khi $V_t = V_n$ - GV: Có thể duy trì một CBHH để nó không biến đổi theo thời gian không? Bằng cách nào? HS: Có thể duy trì bằng cách giữ nguyên đk phản ứng. - GV: Yêu cầu HS thảo luận giải bài tập số 6 (SGK) HS: Thảo luận, lên bảng trình bày	*Dạng2: Cân bằng hoá học - Khi $V_t = V_n$ - Có thể duy trì bằng cách giữ nguyên đk phản ứng. BT6/167 a) Cân bằng chuyển dịch theo chiều thuận b) c) Chất rắn không ảnh hưởng đến cân bằng d) Cân bằng chuyển dịch theo chiều thuận e) Cân bằng chuyển dịch theo chiều thuận
- GV: Phát vấn: + Thế nào là sự CDCB? + Nêu nguyên lí chuyển dịch cân bằng? HS: Là sự chuyển từ trạng thái Cb này sang trạng thái CB khác do tác động C_M, t°, P - GV: Yêu cầu HS thảo luận giải bài tập số 7 (SGK) HS: Thảo luận, lên bảng trình bày	* Dạng 3: Sự chuyển dịch Cân bằng Là sự chuyển từ trạng thái Cb này sang trạng thái CB khác do tác động C_M, t°, P BT7/167 a) Chuyển dịch theo chiều nghịch b) Không chuyển dịch c) Chuyển dịch theo chiều thuận d) Không chuyển dịch e) Chuyển dịch theo chiều nghịch

4. Củng cố bài giảng: (3')

GV tổng kết bài luyện tập

5. Bài tập về nhà: (1')

Đọc bài “ Hằng số cân bằng”